DANH SÁCH GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K02-VH/2024

(Kèm theo Công văn số /TTLĐNN-TCLĐ ngày 10/01/2024 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
1	50514891	Nguyễn Văn Giáp	05/10/1994	Nam	Nghệ An	K02VH-393	1908
2	50515408	Phạm Văn Tuấn	21/07/1991	Nam	Nghệ An	K02VH-394	1981
3	50515525	Đinh Văn Trung	18/04/2001	Nam	Nghệ An	K02VH-395	1909
4	50515585	Đồng Bá Hiệp	18/07/1994	Nam	Nghệ An	K02VH-396	1910
5	50515934	Lê Văn Thành	14/10/2002	Nam	Nghệ An	K02VH-397	1911
6	50515937	Nguyễn Tố Mạnh	01/02/2004	Nam	Nghệ An	K02VH-398	1912
7	50516013	Nguyễn Duy Tiến	01/01/2003	Nam	Nghệ An	K02VH-399	1913
8	50516024	Đặng Văn Hội	25/12/2003	Nam	Nghệ An	K02VH-400	1914
9	50516289	Nguyễn Văn Quân	11/07/2004	Nam	Nghệ An	K02VH-401	1915
10	50516812	Nguyễn Đình Kiếm	09/06/2004	Nam	Nghệ An	K02VH-402	1916
11	50516814	Nguyễn Trọng Đình	20/06/1998	Nam	Nghệ An	K02VH-403	1917
12	50533900	Lang Văn Quý	01/02/1990	Nam	Nghệ An	K02VH-404	1982
13	50543205	Nguyễn Chí Thanh	03/09/1989	Nam	Nghệ An	K02VH-405	1918
14	50543335	Nguyễn Đình Hiếu	09/02/1999	Nam	Nghệ An	K02VH-406	1919
15	50543619	Hoàng Văn Triều	13/08/1996	Nam	Nghệ An	K02VH-407	1983
16	10019546	Nguyễn Thị Tươi	15/08/1994	Nữ	Thanh Hóa	K02VH-408	1920
17	51120816	Hà Văn Thuấn	05/11/2001	Nam	Thanh Hóa	K02VH-409	1921
18	90801789	Bùi Thị Phượng	04/10/1994	Nữ	Thanh Hóa	K02VH-410	1922
19	50510876	Nguyễn Huy Hoàng	22/06/2003	Nam	Thanh Hóa	K02VH-411	1923
20	50510919	Lộc Văn Hiện	18/12/2002	Nam	Thanh Hóa	K02VH-412	1924
21	50511050	Lê Viết Tiến Đạt	05/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K02VH-413	1925
22	50511374	Nguyễn Tiến Hùng	10/05/2000	Nam	Thanh Hóa	K02VH-414	1984
23	50511581	Lê Văn Tùng	30/10/2002	Nam	Thanh Hóa	K02VH-415	1926
24	50512993	Nguyễn Văn Linh	26/08/2000	Nam	Thanh Hóa	K02VH-416	1927
25	50513019	Nguyễn Ngọc Vỹ	07/10/2001	Nam	Thanh Hóa	K02VH-417	1928
26	50513164	Lê Văn Thao	20/07/1991	Nam	Thanh Hóa	K02VH-418	1929
27	50513325	Lê Văn Tùng	07/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K02VH-419	1930
28	50513720	Bùi Sỹ Đức	27/03/1995	Nam	Thanh Hóa	K02VH-420	1931
29	50513999	Đỗ Tuấn Anh	09/11/2002	Nam	Thanh Hóa	K02VH-421	1932
30	50517571	Nguyễn Hữu Kiên	28/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K02VH-422	1933
31	50517777	Lê Duy Đức	21/07/1994	Nam	Thanh Hóa	K02VH-423	1934
32	50519001	Trương Văn Chiến	03/10/2001	Nam	Thanh Hóa	K02VH-424	1935

33	50519133	Tô Văn Chiến	02/03/1997	Nam	Thanh Hóa	K02VH-425	1936
34	50533023	Nguyễn Thị Hà	11/10/1991	Nữ	Thanh Hóa	K02VH-426	1985
35	50533434	Lê Văn Huyến	17/02/1990	Nam	Thanh Hóa	K02VH-427	1986
36	50542072	Lữ Văn Đạt	29/04/1997	Nam	Thanh Hóa	K02VH-428	1937
37	50542073	Nguyễn Tiến Minh	09/10/1993	Nam	Thanh Hóa	K02VH-429	1938
38	50542187	Phạm Văn Minh	10/08/1991	Nam	Thanh Hóa	K02VH-430	1939